

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-PT

Ngày 29 - 8 - 2025

*“V/v: Tranh chấp về việc thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hán Hưởng.

*Các Thẩm phán:* Bà Điều Thị Bích Lược và ông Trần Đình Chi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thúy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2025/TLPT-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”. Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Phú Thọ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 96/2025/QĐXXPT-DS ngày 14 tháng 8 năm 2025, giữa:

**- Nguyên đơn:** Anh Thiệu Minh Q, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu D, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Nay là xã Đ, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

**- Bị đơn:** Chị Hán Thị Ngọc H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu D, D, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Nay là xã T, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người kháng cáo: Nguyên đơn anh Thiệu Minh Q.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Trong quá trình giải quyết vụ án anh Thiệu Minh Q trình bày:** Anh Thiệu Minh Q và chị Hán Thị Ngọc H trước kia là vợ chồng hợp pháp, nhưng anh chị đã ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 70/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ anh chị thỏa thuận giao cho chị H trực tiếp

nuôi dưỡng, cháu Thiệu Minh T, sinh ngày 02/1/2019; anh Q cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 8/2021. Nay chị H đi lấy chồng nên anh Q xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Anh Q giao nộp cho Toà án: Bảng lương thu nhập của anh, anh làm nhân viên của Công ty TNHH S, thu nhập bình quân trên 15.000.000 đồng đến 20.000.000đồng/tháng.

*Bị đơn chị Hán Thị Ngọc H trình bày:* Chị H xác nhận việc kết hôn, ly hôn như lời khai của anh Q trình bày là đúng. Chị H trình bày thực tế chị là người trực chăm sóc cháu T từ khi mới sinh đến nay. Về điều kiện nuôi con của chị H, chị cho rằng chị có điều kiện nuôi con rất tốt, bản thân chị là giáo viên trong biên chế của Trường THCS H1, được tạo điều kiện cho ở khu tập thể của nhà trường. Cháu Trung học trường mầm non ngay cạnh trường chị đang dạy. Công việc của chị H tại trường học cũng có thời gian lên lớp linh hoạt, đủ thời gian thuận lợi để đưa đón con đi học. Ngoài ra, chị có bố mẹ đẻ ở xã D, huyện T có nhà cửa khang trang, rộng rãi, đủ chỗ ở cho mẹ con chị mỗi cuối tuần chị và cháu T về. Về thu nhập: Lương của chị ở trường ổn định trên 10 triệu/tháng, ngoài ra chị còn tận dụng thời gian rảnh làm thêm cho xưởng may gần trường để thu nhập thêm từ 3.000.000 đồng/tháng (có xác nhận của chủ cơ sở may), đảm bảo điều kiện vật chất để chị chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T tốt. Từ khi ở với chị đến nay, cháu T vẫn đảm bảo điều kiện tốt nhất để phát triển, được chăm sóc chu đáo. Còn anh Q hiện nay làm nhân viên giao hàng ở Hà Nội, không thể thường xuyên đi lại để chăm sóc con chung tốt bằng chị và anh Q cũng không có trách nhiệm cao với con, cụ thể: Theo thoả thuận, mỗi tháng anh Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị 2.000.000 đồng, nhưng anh Q không thực hiện nghiêm túc. Từ tháng 8/2021 đến tháng 7/2023, anh Q không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng; từ tháng 8/2023 đến tháng 11/2023 anh Q cấp dưỡng 1.000.000đồng/tháng; từ tháng 12/2024 đến nay anh Q chưa thanh toán tiền cấp dưỡng cho con chung. Cháu T chuẩn bị vào lớp 1, cần có cuộc sống ổn định và cần có sự chăm sóc quan tâm đặc biệt từ mẹ. Vì vậy, chị H không đồng ý giao quyền trực tiếp nuôi con cho anh Q. Đến khi nào con chung của anh chị đủ lớn, nếu con mong muốn được sống với ai thì chị tôn trọng nguyện vọng của cháu.

*Toà án nhân dân huyện Tam Nông đã xác minh được nội dung sau:*

Ngày 16/4/2025, Toà án xác minh tại UBND xã X, huyện T thể hiện: Anh Q hiện nay đang làm nhân viên giao hàng ở Hà Nội, thi thoảng anh Q vẫn về nhà bố mẹ đẻ. Nhà bố mẹ đẻ anh Q có chỗ ở ổn định.

Ngày 16/4/2025, Toà án xác minh tại trường H1, huyện T: Chị H là giáo viên trong biên chế của trường, có lịch dạy 19 tiết/tuần, có thể bố trí thời gian linh hoạt nếu bận công việc. Cháu T là con chung của chị H anh Q, hiện đang học

lớp 5 tuổi A Trường mầm non H2, Hoàng X, đối diện trường THCS H1. Về chỗ ở, hiện nay mẹ con chị H đang ở tại khu tập thể của trường, thuận tiện cho mẹ con chị H sinh hoạt cũng như đưa đón cháu T đi học. Thu nhập của chị H hơn 10 triệu đồng/tháng; Anh Q trước là kế toán của trường, nhưng sau có nhiều biểu hiện khó khăn về tài chính, đã xin thôi việc năm 2019. Đối với việc anh Q xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, nhà trường đề nghị giữ nguyên thỏa thuận của anh Q, chị H trước đây tại Tòa án, tiếp tục giao chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T.

*Ngày 16/4/2025, Tòa án tiến hành lấy lời khai của ông Thiệu Quang T1, bà Trần Thị P, là bố mẹ đẻ của anh Q thể hiện:* Ông bà cung cấp thông tin anh Q hiện nay làm nghề giao hàng ở Hà Nội, thi thoảng vẫn về thăm nhà nhưng thường là tối muộn. Anh Q đi làm xa nên có nhờ ông bà đi đón cháu T về chơi mỗi cuối tuần, chị H không cản trở việc thăm nom, đón cháu T. Hiện nay, ông bà làm ruộng, có nơi ở khang trang, đủ sức khỏe để giúp anh Q chăm sóc cháu T nếu cháu T được về ở cùng bố. Ông bà cho biết lý do anh Q xin thay đổi nuôi con vì anh Q cho rằng chị H lấy chồng mới.

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025 Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24 và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Bác yêu cầu của anh Thiệu Minh Q về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Hán Thị Ngọc H.

2. *Về án phí:* Anh Thiệu Minh Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Xác nhận anh Q đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001502 ngày 17/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ).

Bản án còn tuyên quyền kháng cáo, quyền đề nghị thi hành án cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, nguyên đơn anh Thiệu Minh Q có đơn kháng cáo Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao con chung là cháu Thiệu Minh T, sinh ngày 02/01/2019 cho anh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Q vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo của mình, không cung cấp thêm chứng cứ mới và trình bày lý do anh đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con là do chị H đã lập gia đình, sẽ phải lo cho gia đình mới và sinh thêm con thì cuộc sống gia đình mới sẽ phức tạp hơn và sẽ ảnh hưởng đến việc chăm sóc con chung của anh chị. Nếu anh được trực tiếp nuôi con thì anh sẽ sắp xếp công việc để đi làm và về trong ngày. Ngoài ra, anh còn nhờ được bố mẹ chăm sóc con chung nếu anh bận công việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã phát biểu quan điểm:

*Về thủ tục tố tụng:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên tòa. Tại phiên tòa, HĐXX, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự đối với phiên tòa phúc thẩm.

*Về nội dung vụ án:* Anh Thiệu Minh Q không đưa ra được chứng cứ mới chứng minh điều kiện chăm sóc con chung tốt hơn để có căn cứ giao con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng và hiện nay con chung còn nhỏ, đang trực tiếp ở với mẹ, rất cần sự quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng của chị H, nên để đảm bảo sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn môi trường sống của con chung. Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xử không chấp nhận kháng cáo của anh Q, giữ nguyên quyết định Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Phú Thọ.

*Về án dân sự phúc thẩm:* Do kháng cáo của anh Q không được chấp nhận nên anh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như xem xét và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Đơn kháng cáo của anh Q trong thời hạn luật định nên được xem xét đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Xét đơn kháng cáo của anh Thiệu Minh Q xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Thiệu Minh T thấy rằng:* Cháu Thiệu Minh T là con chung của anh Q và chị H nhưng anh chị đã ly hôn và anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Q cho rằng chị H lập gia đình sẽ ảnh hưởng đến việc nuôi con chung nhưng chị H xác định chị chưa lập gia đình mới nên cũng không có cơ sở để xác định việc chị H lập gia đình ảnh hưởng đến việc quan tâm, chăm sóc, giáo dục con chung của anh chị được.

Trong khi đó, hiện nay cháu T còn nhỏ, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ và nghề nghiệp chính của chị H là Giáo viên, công tác trực tiếp tại địa phương, có thu nhập ổn định; còn cháu T đang học ở tại trường gần nơi chị H công tác và đơn vị nơi chị H công tác cũng xác nhận tạo mọi điều kiện công việc thuận lợi để chị H có điều kiện chăm sóc, giáo dục con chung. T2 nơi cháu Trung học T3 cũng xác nhận cháu T được chị H quan tâm phối hợp cùng nhà trường trong quá trình nuôi dạy cháu T, trong khi anh Q nghề nghiệp chính là lao động tự do tại thành phố Hà Nội, đi làm xa nhà, thu nhập phụ thuộc vào ngày công lao động.

Anh Q còn cho rằng anh có thu nhập mức khoảng 20.000.000đồng/tháng, cao hơn thu nhập hiện nay của chị H, nhưng hiện nay anh Q đi làm xa nhà, thời gian thực hiện công việc không ổn định, sẽ ảnh hưởng đến việc chăm sóc cũng như việc nuôi dạy con chung. Như vậy, nếu anh Q có thu nhập cao hơn thì cần phải tăng mức cấp dưỡng nuôi con chung mới là biện pháp tốt nhất để cùng chị H chăm sóc, giáo dục con chung của anh chị được tốt hơn. Trong khi đó, từ khi anh chị ly hôn đến nay, chị H trực tiếp nuôi cháu T là ổn định, đảm bảo sự quan tâm, chăm sóc tốt cho cháu T.

Từ những nội dung đã phân tích nêu trên, có đủ cơ sở xác định: Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 06/6/2025 về việc Tranh chấp nuôi con chung sau khi ly hôn của TAND huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử bác đơn khởi kiện đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Q là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, ngoài lời trình bày, anh Q không đưa ra được căn cứ nào chứng minh anh trực tiếp nuôi con đảm bảo quyền lợi của con chung hơn chị H trực tiếp nuôi con. Nên phải bác kháng cáo của anh Q, giữ nguyên quyết định bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Phú Thọ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Án phí dân sự phúc thẩm*: Do kháng cáo của anh Q không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên anh Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.  
Không chấp nhận kháng cáo của anh Thiệu Minh Q.

Giữ nguyên bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 06/6/2025 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc anh Thiệu Minh Q phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận anh Q đã nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0001578 ngày 16/6/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Nay là Phòng thi hành án khu vực 4, tỉnh Phú Thọ. Xác nhận anh Q đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 4;
- Phòng THADS khu vực 4;
- UBND xã Đào Xá, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hán Hưởng**